

**CÔNG TY CỔ PHẦN
THUỐC THÚ Y TRUNG ƯƠNG I
(VINAVETCO)**

Số: 32 -2026 /BC -VNY
V/v: giải trình chênh lệch lợi nhuận
BCTC hợp nhất

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 25 tháng 07 năm 2026

**BÁO CÁO GIẢI TRÌNH CHÊNH LỆCH LỢI NHUẬN
TRÊN BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT QUÝ 2 NĂM 2026**

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN)
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX)**

Tên doanh nghiệp : Công ty Cổ phần Thuốc Thú y Trung ương I
Địa chỉ trụ sở chính : 88 Trường Chinh, Phường Kim Liên, Thành phố Hà Nội
Điện thoại : 02438691262 - Fax: 02438691263
Mã chứng khoán : VNY

Căn cứ Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán. Công ty Cổ phần Thuốc Thú y Trung ương I đã công bố thông tin về Báo cáo tài chính Hợp nhất Quý 2 năm 2026. Công ty xin giải trình chênh lệch Lợi nhuận như sau:

Chỉ tiêu	Mã chỉ tiêu	Lợi nhuận sau thuế trên BCTC Hợp nhất Quý 2 năm 2026 VNĐ	Lợi nhuận sau thuế trên BCTC Hợp nhất Quý 2 năm 2025 VNĐ	Chênh lệch VNĐ	Tỷ lệ tăng, giảm (%)
1	2	3	4	5= 4-3	6=5/4
Lợi nhuận sau thuế	60	1.319.426.307	2.501.203.930	1.181.777.623	47,25 %

1. Chênh lệch lợi nhuận sau thuế

Theo Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp Quý 2 năm 2026 trên báo cáo hợp nhất đạt 1.319.426.307 đồng giảm 1.181.777.623 đồng, tương ứng giảm 47,25% so với cùng kỳ năm 2025 (2.501.203.930 đồng).

2. Nguyên nhân chênh lệch lợi nhuận sau thuế:

2.1. Các yếu tố tác động tích cực đến kết quả hoạt động kinh doanh

So với số liệu trên Báo cáo tài chính hợp nhất Quý 2 năm 2025, mặc dù lợi nhuận sau thuế của Công ty giảm, tuy nhiên trong kỳ vẫn có một số yếu tố tác động tích cực đến kết quả hoạt động kinh doanh, cụ thể như sau:

+ **Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ** : Doanh thu hợp nhất Quý 2 năm 2026 đạt 44.109.897.093 đồng, tăng 16.713.590.025 đồng (tương đương 61,01%) so với cùng kỳ năm 2025. Nguyên nhân chủ yếu do sản lượng tiêu thụ và doanh thu bán hàng của Công ty con tăng so với cùng kỳ năm trước.

- + **Các khoản giảm trừ doanh thu:** Tăng 926.907.607 đồng từ 1.282.376.463 đồng lên 2.209.284.070 đồng, tương đương tăng 72,28%.
- + **Giá vốn hàng bán:** tăng 15.267.703.572 đồng, từ 20.496.217.461 đồng lên 35.763.921.033 đồng, tương đương tăng 74,49%. Tốc độ tăng cao hơn tốc độ tăng doanh thu, làm cho **lợi nhuận gộp** chỉ tăng **518.978.846 đồng** (tăng **9,24%**) so với cùng kỳ. Giá vốn hàng bán tăng chủ yếu do doanh thu bán hàng tăng. Bên cạnh đó, trong Quý II năm 2026 Công ty trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho với số tiền 4.993.418.233 đồng, làm cho tốc độ tăng giá vốn cao hơn tốc độ tăng doanh thu
- + **Doanh thu hoạt động tài chính:** Tăng 254.526.846 đồng, từ 126.473.344 đồng lên 381.000.190 đồng, tương đương tăng 201,25%, chủ yếu do lãi tiền gửi trong kỳ tăng.
- + **Chi phí tài chính:** Giảm 176.626.324 đồng, từ 329.473.669 đồng xuống 152.847.345 đồng, tương đương giảm 53,61 %, Chi phí tài chính giảm chủ yếu do giảm lỗ chênh lệch tỷ giá thực hiện trong kỳ.
- + **Chi phí bán hàng:** Giảm 126.247.368 đồng, từ 2.368.990.677 đồng xuống 2.242.743.309 đồng, tương đương giảm 5.53%, do quản lý chặt chẽ chi phí bán hàng.
- + **Chi phí quản lý doanh nghiệp:** Giảm 35.465.473 đồng, từ 2.537.009.701 đồng xuống 2.501.544.228 đồng, tương đương giảm 1,4%. Chi phí quản lý doanh nghiệp giảm nhờ Công ty tiếp tục kiểm soát tốt chi phí hoạt động

Từ các yếu tố trên, lợi nhuận thuần từ hoạt động sản xuất kinh doanh Quý 2 năm 2026 đạt 1.620.557.298 đồng, tăng 1.111.844.857 đồng (tương 218,56%) so với Quý 2 năm 2025.

Thu nhập khác: Chỉ đạt 55.811.845 đồng, giảm 2.604.702.801 đồng (giảm 97,90%) so với cùng kỳ. Theo đó:

Lợi nhuận khác : Quý 2 năm 2026 giảm từ 2.626.503.288 đồng xuống còn 33.983.907 đồng giảm so với Quý 2 năm 2025 là 2.592.519.381 đồng, tương ứng giảm 98,71% so với Quý 2 năm 2025. Trong Quý II năm 2025, Công ty ghi nhận khoản thu nhập từ hỗ trợ kỹ thuật của nhà cung cấp với giá trị 2.660.465.239 đồng. Sang Quý II năm 2026 không phát sinh khoản thu nhập tương tự. Đây là nguyên nhân chủ yếu làm lợi nhuận trước thuế và lợi nhuận sau thuế Quý II năm 2026 giảm so với cùng kỳ năm trước.

2.2 Chi phí thuế TNDN hiện hành :

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành trong kỳ giảm từ 634.011.799 đồng xuống 335.273.828 đồng tương ứng giảm 47,14 % so với Quý 2 năm 2025. Nguyên nhân do lợi nhuận tính thuế giảm tương ứng với mức giảm lợi nhuận trước thuế.

3. Kết luận

Mặc dù hoạt động sản xuất kinh doanh trong Quý II năm 2026 có nhiều chuyển biến tích cực, doanh thu thuần tăng 60,45%, lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh tăng 218,56% so với cùng kỳ năm trước; tuy nhiên, do trong Quý II năm 2025 Công ty ghi nhận khoản thu nhập từ hỗ trợ kỹ thuật của nhà cung cấp với giá trị 2.660.465.239 đồng, trong khi Quý II năm 2026 không phát sinh khoản thu nhập tương tự, nên lợi nhuận khác giảm 2.592.519.381 đồng. Vì vậy, lợi nhuận sau thuế hợp nhất Quý II năm 2026 đạt 1.319.426.307 đồng, giảm 1.181.777.623 đồng, tương ứng giảm 47,25% so với cùng kỳ năm trước.

Trên đây là nội dung giải trình các nguyên nhân dẫn đến chênh lệch lợi nhuận Quý 2 năm 2026 so với Quý 2 năm 2025 trên Báo cáo tài chính Hợp nhất Quý 2 năm 2026 của Công ty Cổ phần Thuốc Thú y Trung ương I.

Công ty Cổ phần Thuốc Thú y Trung ương I trân trọng báo cáo Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Hội đồng Quản trị;
- Lưu VT

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



NGUYỄN ANH TUẤN

